**TUẦN 15:** **CHỦ ĐỀ 4: NHỮNG ƯỚC MƠ XANH**

**Bài 03: THUYỀN TRƯỞNG VÀ BẦY ONG (4 tiết)**

**Tiết 1+2: Đọc**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đọc rành mạch, trôi chảy bài thơ; ngắt nghỉ đúng dấu câu, nhịp thơ, đúng logic ngữ nghĩa; biết đọc diễn cảm bài thơ.

- Trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài. Hiểu được nội dung bài đọc: *Cậu bé - thuyền trưởng cùng con điều chu du theo đàn ong đến khám phá những vùng đất tươi đẹp*. Từ đó, rút ra được ý nghĩa: *Mơ ước cùng với diều và đàn ong bay xa để trải nghiệm, khám phá vẻ đẹp của quê hương, đất nước của cậu bé.*

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: *Học tập thật tốt để được đi nhiều nơi tham quan các cảnh đẹp, thực hiện hóa ước mơ của mình và cũng là xây dựng quê hương, đất nước.*

***2. Năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt, thuộc 4 khổ thơ mình thích.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa, nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất:***

- Phẩm chất yêu nước: Thông qua bài học, giáo dục lòng tự hào, tình yêu quê hương, đất nước.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài Cậu bé ham học hỏi.- Cách tiến hành: |
| **Trò choi Xem ai nhớ nhất?**1. Bố tặng quà gì cho Xti-vơn Hoóc-king?A. kính viễn vọng B. kính hiển viC. ống nhòm D. Tất cả đều đúng2. Hoóc-king làm gì với món quà của bố?A. đem cất rất kĩ B. quan sát bầu trời C. đem tặng cho bạn D. Tất cả đều đúng3. Câu nói của Hoóc-king: “Nhất định con sẽ tìm ra câu trả lời.” cho thấy cậu bé là người như thế nào?A. đam mê học hỏi B. có quyết tâm cao C. ham khám phá D. Tất cả đều đúng4. Hoóc-king trở thành nhà khoa học kiệt xuất của nhân loại nhờ đâu?A.tư chất thông minh B.sự ham mê học hỏi C. gia đình ủng hộ D. Tất cả đều đúng**Trò chơi: Xem ai tinh mắt hơn?**- GV tổ chức cho HS quan sát tranh minh hoạ bài đọc, chia sẻ với bạn những điều em quan sát được.*Gợi ý: không gian, thời gian, cảnh vật, con người,...*=> Liên hệ nội dung khởi động để dẫn dắt vào bài, ghi tên bài đọc mới “Thuyền trưởng và bầy ong”.  | - HS thực hiện cá nhân/ bảng con.1. A. kính viễn vọng 2. B. quan sát bầu trời 3.D Tất cả đều đúng4.D Tất cả đều đúng- HS hoạt động nhóm đôi, chia sẻ với bạn những điều em quan sát được trong tranh minh hoạ bài đọc. - HS cử đại diện trả lời: cậu bé, đàn ong, diều, …- HS nghe GV giới thiệu bài mới. |
| **2. Khám phá**- Mục tiêu: Đọc rành mạch, trôi chảy bài thơ; ngắt nghỉ đúng dấu câu, nhịp thơ, đúng logic ngữ nghĩa.- Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
| **ĐỌC BÀI THƠ****2.1. Hoạt động 1: Đọc thành tiếng**- GV đọc mẫu lần 1: Ngắt nghỉ đúng dấu câu, nhịp thơ, đúng logic ngữ nghĩa.- GV hướng dẫn cách ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa.- Gọi 1 HS đọc toàn bài.- Bài thơ có bao nhiêu khổ?- GV chốt: 5 khổ, mỗi khổ 4 dòng.- GV gọi 5 HS đọc nối tiếp theo khổ.- GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: kéo buồm, loang, quánh vàng, sương giăng, …- GV hướng dẫn luyện đọc câu: Đàn ong/ cánh chở nắngBay qua vườn mướp vàng/Ghé cành râm bụt đổiBình mật đầy/ vẫn mang ||*-* GV mời học sinh luyện đọc theo nhóm 3.- GV nhận xét sửa sai. | - Hs lắng nghe cách đọc.- HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.- 1 HS đọc toàn bài.- HS trả lời: 5 khổ.- HS nghe, quan sát.- HS đọc thành tiếng từng khổ trong nhóm 2 và trước lớp. - HS đọc từ khó.*-* 3 học sinh đọc nối tiếp theo đoạn.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **2.2. Hoạt động 2: Đọc diễn cảm**- GV đọc mẫu lần 2: GV đọc lại ba khổ thơ, giọngtrong sáng, vui tươi như lời tâm tình, trò chuyện, thể hiện niềm vui và ước mơ của bạn nhỏ; nhấn giọng ở những từ ngữ tả hoạt động, tính chất của sự vật.- GV cho HS luyện đọc theo nhóm 5 (mỗi HS đọc 1 khổ và nối tiếp nhau cho đến hết).- GV theo dõi sửa sai.- Đọc diễn cảm trước lớp:+ GV mời 5 HS đọc diễn cảm trước lớp.+ GV nhận xét tuyên dương | - HS lắng nghe cách đọc diễn cảm.- HS luyện đọc diễn cảm theo nhóm 5.- HS lắng nghe rút kinh nghiệm.+ 5 HS tham gia đọc diễn cảm trước lớp.+ HS lắng nghe, học tập lẫn nhau. |
| **3. Luyện tập**- Mục tiêu: + Trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài. + Hiểu được nội dung bài học: *Cậu bé – thuyền trưởng cùng con điều chu du theo đàn ong đến khám phá những vùng đất tươi đẹp.* Từ đó, rút ra được ý nghĩa: *Mơ ước cùng với diều và đàn ong bay xa để trải nghiệm, khám phá vẻ đẹp của quê hương, đất nước của cậu bé.*- Cách tiến hành: |
| **3.1. Tìm hiểu bài.**- GV mời 1 HS đọc toàn bài.- GV mời 1 HS đọc phần giải nghĩa từ.- GV chia thành 2 đoạn để tìm hiểu bài:+ Đoạn 1: Hai khổ thơ đầu.+ Đoạn 2: Ba khổ thơ cuối.**-** GV tổ chức cho HS đọc thầm bài đọc, thảo luận nhóm đôi, nhóm bàn để trả lời từng câu hỏi trong SHS.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.1. Ở khổ thơ thứ nhất, đàn ong được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh nào?2. Bạn nhỏ tưởng tượng điều gì khi chơi trò chơi thả diều?3. Em cảm nhận thế nào về cảnh thiên nhiên được tả ở khổ thơ thứ ba và thứ tư?4. Khổ thơ cuối bài nói lên ước mơ gì của bạn nhỏ?- GV nhận xét, tuyên dương.- Sau khi HS trả lời câu hỏi 4, GV mời HS rút ra nội dung, ý nghĩa bài đọc.- GV nhận xét và chốt: *Cậu bé - thuyền trưởng cùng con điều chu du theo đàn ong đến khám phá những vùng đất tươi đẹp.* Từ đó, rút ra được ý nghĩa: *Mơ ước cùng với diều và đàn ong bay xa để trải nghiệm, khám phá vẻ đẹp của quê hương, đất nước của cậu bé.* | - 1 HS đọc toàn bài, cả lớp theo dõi.- 1 HS đọc phần giải nghĩa từ: + quánh: ở trạng thái đặc sệt như dính với nhau thành khối, ý trong bài nói về không gian tràn ngập ánh nắng vàng rực.– HS đọc thầm lại bài đọc và thảo luận theo nhóm đôi, nhóm bàn để trả lời từng câu hỏi trong SHS.+ Đàn ong trong khổ thơ thứ nhất được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh: cảnh chở nắng bay qua vườn mướp vàng, mang bình mật đầy ghé cành râm bụt đỏ.+ Khi chơi thả điều, bạn nhỏ tưởng tượng cảnh cánh buồm căng gió, bầu trời là đại dương, còn bản thân là người thuyền trưởng điều khiển cảnh buồm.+ HS trả lời theo suy nghĩ, cảm nhận riêng. (Cảnh thiên nhiên ở khổ thơ 3 và 4 được tả bằng những hình ảnh vô cùng tươi sáng, bình yên: “Nắng quánh vàng như mật”, “Sao đã thắp hải đăng”,...)+ Khổ thơ cuối bài nói lên mơ ước được bay xa như cảnh điều và đàn ong để trải nghiệm, khám phá vẻ đẹp của quê hương đất nước.- HS lắng nghe.- HS nêu nội dung bài theo sự hiểu biết của mình.- HS nhắc lại nội dung bài học. |
| **3.2. Học thuộc lòng**- GV hướng dẫn HS học thuộc lòng 4 khổ thơ mình thích.- Tổ chức cho học sinh đọc thuộc lòng cá nhân. - GV tổ chức cho học sinh đọc thuộc lòng theo nhóm bàn.- GV tổ chức trò chơi Truyền điện.- GV nhận xét, tuyên dương. | - HS tham gia đọc thuộc lòng bài thơ. - Cá nhân tự học thuộc 4 khổ thơ mình thích.- HS đọc thuộc lòng theo nhóm bàn 4 khổ thơ mình thích.- HS thi đọc thuộc lòng giữa 2 dãy qua trò chơi Truyền điện.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **ĐỌC MỞ RỘNG****Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách****Chủ điểm “Những ước mơ xanh”**- Mục tiêu: + Tìm đọc được một bài thơ hoặc lời một bài hát về ước mơ.+ Viết Nhật kí đọc sách và chia sẻ được với bạn suy nghĩ về ước mơ được nhắc đến trong bài thơ hoặc lời bài hát đó.- Cách tiến hành: |
| **1. Tìm đọc bài thơ hoặc lời bài hát** - Cho HS nêu nhanh sự chuẩn bị của mình (một bài thơ hoặc lời một bài hát phù hợp với chủ điểm “Những ước mơ xanh” mà GV đã dặn hướng dẫn chuẩn bị ở nhà hoặc ở thư viện lớp, thư viện trường, đọc sách báo giấy hoặc tìm kiếm trên internet....) - GV nhận xét sự chuẩn bị của HS.**2. Viết Nhật kí đọc sách**- Hướng dẫn HS viết Nhật kí đọc sách: + *Tên bài thơ hoặc tên bài hát.* *+ Tên tác giả.* *+ Những hình ảnh thể hiện ước mơ,...**-* Hướng dẫn HS trang trí Nhật kí đọc sách đơn giản theo: nội dung chủ điểm, nội dung bài thơ hoặc lời bài hát.**3. Chia sẻ về bài thơ hoặc lời bài hát đã đọc**- Cho HS chia sẻ với bạn về Nhật kí đọc sách của mình trong nhóm 4.**-** Tổ chứccho HS chia sẻ, góp ý rồi chỉnh sửa để hoàn thiện Nhật kí đọc sách.**-** Tổ chứccho HS bình chọn.- GV nhận xét, đánh giá hoạt động. | - HS trình bày nhanh sự chuẩn bị của mình.  Ví dụ: Bài thơ, bài hát nói về:+ Ước mơ cho bản thân, gia đình: …+ Ước mơ cho quê hương, đất nước: …+ Ước mơ cho bạn bè, thầy cô, trường học: … +…- Nhận xét phần chuẩn bị của bạn. - HS viết vào Nhật kí đọc sách những điều ghi nhớ được sau khi đọc bài thơ hoặc lời bài hát.- HS có thể trang trí Nhật kí đọc sách đơn giản theo nội dung chủ điểm, nội dung bài thơ hoặc lời bài hát cùng màu, hình dán, …- HS chia sẻ với bạn trong nhóm 4 suy nghĩ về ước mơ được nhắc đến trong bài thơ hoặc lời bài hát.- HS nghe góp ý của bạn, chỉnh sửa, hoàn thiện Nhật kí đọc sách.- Bình chọn một số Nhật kí đọc sách sáng tạo và dán vào Góc sáng tạo Góc sản phẩm/ Góc Tiếng Việt.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: *Học tập thật tốt để được đi nhiều nơi tham quan các cảnh đẹp, thực hiện hóa ước mơ của mình và cũng là xây dựng quê hương, đất nước.*+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi **Thử tài ghi nhớ** để học sinh thi đọc thuộc lòng những khổ thơ mình thích.- Nhận xét, tuyên dương những HS thuộc 1 hoặc nhiều khổ thơ tại lớp.- GV nhận xét tiết học, dặn dò. | - HS tham gia thi đọc thuộc lòng giữa 2 dãy.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:.............................................................................................................................................................................................................................................................................. |

**-----------------------------------------------------------------**